

Số: 51/2023/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 10 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP KHÓA X - KỲ HỌP THỨ BẢY

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Việc làm ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Xét Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người tham gia Chương trình học và thực hành tại

doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (*sau đây gọi chung là người lao động*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, bao gồm:

a) Người lao động đi làm việc ở nước ngoài thông qua các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài (*sau đây gọi tắt là doanh nghiệp hoạt động dịch vụ*) đã được cơ quan quản lý nhà nước cấp Tỉnh thẩm định đủ điều kiện pháp lý hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài theo Nghị quyết của Chính phủ về thí điểm đưa người lao động đi làm việc thời vụ theo hình thức hợp tác giữa các địa phương của hai nước.

2. Người lao động thường trú trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

4. Người lao động quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này nếu thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm thì không hưởng chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết này, trừ nội dung hỗ trợ, mức hỗ trợ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết này.

Điều 3. Hỗ trợ chi phí cho người lao động

1. Nội dung và mức chi hỗ trợ

a) Hỗ trợ đào tạo ngoại ngữ theo chi phí thực tế, tối đa không quá 3.000.000 (ba triệu) đồng/người/khoá học.

b) Hỗ trợ bồi dưỡng giáo dục định hướng theo chi phí thực tế, tối đa không quá 530.000 (năm trăm ba mươi nghìn) đồng/người/khoá học.

c) Hỗ trợ đào tạo nghề theo chi phí thực tế, tối đa không quá 2.000.000 (hai triệu) đồng/người.

d) Hỗ trợ chi phí khám sức khỏe theo chi phí thực tế, tối đa không quá 2.000.000 (hai triệu) đồng/người.

đ) Người lao động thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ ngoài mức hỗ trợ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều về hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì được hỗ trợ thêm chi phí khám sức khỏe theo chi

phí thực tế, tối đa không quá 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng/người.

2. Hồ sơ đề nghị hỗ trợ

a) Giấy đề nghị của người lao động hoặc người được người lao động uỷ quyền (Mẫu số 01- Giấy đề nghị, nếu người được uỷ quyền đề nghị thì kèm theo Giấy uỷ quyền - Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị quyết này).

b) Chứng từ thu tiền đào tạo nghề, học ngoại ngữ, giáo dục định hướng, khám sức khoẻ do đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức có chức năng, nhiệm vụ cung cấp.

c) Bản sao chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận hoàn thành khoá đào tạo nghề, học ngoại ngữ, giáo dục định hướng của người lao động.

d) Bản sao có chứng thực hợp đồng đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài; bản sao hợp đồng lao động đối với người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài (bản song ngữ tiếng nước ngoài và tiếng Việt hoặc được cơ quan có thẩm quyền dịch thuật sang tiếng Việt); bản sao có chứng thực hợp đồng tư vấn tham gia chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài đối với người lao động tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp.

đ) Bản sao văn bản của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ thông báo lịch bay chính thức đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài; bản sao văn bản của đơn vị dịch vụ việc làm thông báo lịch xuất cảnh đối với người lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài; bản sao giấy báo trúng tuyển hoặc giấy báo nhập học đối với người lao động tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp.

Chậm nhất 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ của người lao động, cơ quan chuyên môn quản lý về lao động - việc làm, giáo dục - đào tạo có trách nhiệm thanh toán tiền hỗ trợ (trực tiếp hoặc qua tài khoản ngân hàng) cho người lao động; lưu giữ các hồ sơ, chứng từ nêu trên theo quy định.

3. Trường hợp người lao động đã nhận hỗ trợ chi phí tại khoản 1 Điều này nhưng không tham gia đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, không tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết, hợp tác đào tạo phải có trách nhiệm hoàn trả ngân sách nhà nước (trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng).

Điều 4. Hỗ trợ vay vốn tín chấp tại Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp

1. Mức vay và thời hạn vay

a) Người lao động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này, sau khi có thông báo trúng tuyển vòng sơ tuyển của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ và có xác nhận của doanh nghiệp đang tham gia học ngoại ngữ, giáo dục định hướng được vay 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng)/người. Thời hạn vay tối đa 12 tháng.

b) Người lao động quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này, sau khi có hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, có thông báo lịch bay chính thức do doanh nghiệp hoạt động dịch vụ cung cấp, được vay tối đa bằng 90% chi phí ghi trong hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, trường hợp mức vay từ 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) trở lên, thì phải có tài sản bảo đảm tiền vay theo quy định của pháp luật về giao dịch bảo đảm. Thời hạn vay: Không vượt quá thời hạn làm việc ở nước ngoài của người lao động ghi trong hợp đồng đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

c) Người lao động quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này, có hợp đồng lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài (bản song ngữ tiếng nước ngoài và tiếng Việt hoặc được cơ quan có thẩm quyền dịch thuật sang tiếng Việt) được vay một lần theo chi phí thực tế, nhưng tối đa không quá 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)/người. Thời hạn cho vay: Không vượt quá thời hạn làm việc ghi trong hợp đồng lao động.

d) Người lao động quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này, sau khi có hợp đồng tư vấn tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài và có giấy báo trúng tuyển hoặc giấy báo nhập học của cơ sở đào tạo, doanh nghiệp ở nước ngoài được vay một lần chi phí ghi trong hợp đồng tư vấn nhưng tối đa không quá 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng)/người. Thời hạn vay: Không vượt quá thời hạn ghi trong hợp đồng tư vấn tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài.

2. Hồ sơ đề nghị vay vốn

a) Hồ sơ người lao động vay vốn theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, bao gồm: Giấy đề nghị vay vốn (Mẫu số 01/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); giấy uỷ quyền của người lao động để người nhận uỷ quyền thực hiện giao dịch với ngân hàng chính sách xã hội (Mẫu số 02/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); bản chính thông báo trúng tuyển vòng sơ tuyển của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ; giấy xác nhận của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ đang tham gia học ngoại ngữ, giáo dục định hướng; bản sao có chứng thực căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân của người lao động.

b) Hồ sơ người lao động vay vốn theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều này, bao gồm: Giấy đề nghị vay vốn (Mẫu số 01/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); giấy uỷ quyền của người lao động để người nhận uỷ quyền thực hiện giao dịch với ngân hàng chính sách xã hội (Mẫu số 02/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); bản sao có chứng thực hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo quy định; bản chính văn bản thông báo lịch bay chính thức do doanh nghiệp hoạt động dịch vụ cung cấp; bản sao có chứng thực hộ chiếu còn thời hạn; bản sao có chứng thực căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân; các giấy tờ chứng minh về tài sản bảo đảm tiền vay đối với trường hợp vay từ 100.000.000 đồng trở lên.

c) Hồ sơ người lao động vay vốn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, bao gồm: Giấy đề nghị vay vốn (Mẫu số 01/LĐNN kèm theo Nghị quyết

này); giấy uỷ quyền của người lao động để người nhận uỷ quyền thực hiện giao dịch với ngân hàng chính sách xã hội (Mẫu số 02/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); bản sao hợp đồng lao động đi làm việc thời vụ ở nước ngoài (bản song ngữ tiếng nước ngoài và tiếng Việt hoặc được cơ quan có thẩm quyền dịch thuật sang tiếng Việt); bản chính thông báo chi phí của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; bản sao có chứng thực hộ chiếu còn thời hạn; bản sao có chứng thực căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân.

d) Hồ sơ người lao động vay vốn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều này, bao gồm: Giấy đề nghị vay vốn (Mẫu số 01/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); giấy uỷ quyền của người lao động để người nhận uỷ quyền thực hiện giao dịch với ngân hàng chính sách xã hội (Mẫu số 02/LĐNN kèm theo Nghị quyết này); bản sao có chứng thực hợp đồng tư vấn tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài; bản sao có chứng thực giấy báo trúng tuyển hoặc giấy báo nhập học của cơ sở đào tạo, doanh nghiệp ở nước ngoài; bản sao có chứng thực hộ chiếu còn thời hạn; bản sao có chứng thực căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân.

3. Quy trình, thủ tục vay vốn, giải ngân vốn vay

a) Theo từng mức vay và đối tượng vay theo quy định tại khoản 1 Điều này, người lao động trực tiếp gửi 01 bộ hồ sơ tương ứng theo quy định tại khoản 2 Điều này đến Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện, thành phố nơi đăng ký thường trú để được hỗ trợ vay vốn.

b) Quy trình, thủ tục vay vốn, giải ngân vốn vay, thu nợ, thu lãi: Áp dụng theo hướng dẫn nghiệp vụ cho vay đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng do Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam hướng dẫn.

4. Trình tự gia hạn, chuyển nợ quá hạn, xử lý nợ rủi ro: Áp dụng theo Quy chế của Ủy ban nhân dân Tỉnh về quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

5. Lãi suất vay vốn, bằng với lãi suất cho vay vốn đối với hộ nghèo do Chính phủ quy định từng thời kỳ.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn kinh phí thực hiện tại Điều 3 Nghị quyết này do ngân sách nhà nước đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện theo phân cấp ngân sách.

2. Nguồn kinh phí thực hiện tại Điều 4 Nghị quyết này từ nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

Người thuộc đối tượng theo Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề; người tham gia Chương trình học và thực hành tại

doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã được đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết, đào tạo nghề, khám sức khỏe tổng quát trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì được tiếp tục hỗ trợ theo Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 392/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Tỉnh Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, người lao động đi thực tập và thực tập nâng cao tay nghề; người tham gia Chương trình học và thực hành tại doanh nghiệp ở nước ngoài do Ủy ban nhân dân Tỉnh ký kết giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khóa X, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, UBND, UBNDTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Văn Thắng